

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi tổ chức các giải thi đấu thể thao
trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 6**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 200/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30 tháng
12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và
Du lịch quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao;*

*Xét Tờ trình số 4205/TTr-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi tổ chức các giải thi đấu
thể thao trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa -
Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân
dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị quyết này quy định mức chi tổ chức các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền quyết định, bao gồm:

- a) Đại hội thể dục thể thao cấp tỉnh, cấp huyện;
- b) Giải thi đấu thể thao từng môn thể thao cấp tỉnh, cấp huyện;
- c) Hội thi thể thao quần chúng cấp tỉnh, cấp huyện;
- d) Giải thi đấu thể thao dành cho người khuyết tật cấp tỉnh, cấp huyện.

2. Nghị quyết này không áp dụng cho các giải thi đấu bóng đá.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Thành viên Ban Tổ chức và các Tiểu ban Đại hội thể dục thể thao, hội thi thể thao, chuyên môn từng giải đấu;
2. Trọng tài, giám sát, thư ký các giải thi đấu;
3. Vận động viên, huấn luyện viên;

4. Công an, y tế, bảo vệ, nhân viên phục vụ và các lực lượng khác liên quan hoặc phục vụ tại các điểm tổ chức thi đấu.

Điều 3. Mức chi tổ chức các giải thi đấu thể thao

1. Chi tiền ăn

a) Tiền ăn trong quá trình tổ chức giải thi đấu thể thao cho thành viên Ban tổ chức, thành viên các Tiểu ban chuyên môn, trọng tài, giám sát, thư ký (bao gồm cả thời gian tối đa 02 ngày trước ngày thi đấu để làm công tác chuẩn bị tổ chức giải, tập huấn trọng tài và 01 ngày sau thi đấu): 180.000 đồng/người/ngày.

Đối với các đối tượng thuộc diện hưởng lương từ ngân sách nhà nước đã được bảo đảm chế độ chi tiền ăn trong thời gian tham dự giải thi đấu thể thao sẽ không được thanh toán phụ cấp lưu trú theo quy định tại chế độ công tác phí hiện hành trong thời gian tham dự giải thi đấu thể thao.

b) Tiền ăn của vận động viên, huấn luyện viên thực hiện theo quy định hiện hành.

2. Chi tiền bồi dưỡng làm nhiệm vụ

Tiền bồi dưỡng làm nhiệm vụ được tính theo ngày làm việc thực tế, hoặc theo buổi thi đấu, trận đấu thực tế. Đối với các đối tượng mà tiền bồi dưỡng không tính được theo ngày làm việc mà tính theo buổi thi đấu, hoặc trận đấu, thì mức thanh toán tiền bồi dưỡng được tính theo thực tế, nhưng tối đa không được vượt quá 03 buổi hoặc 03 trận đấu/người/ngày. Mức chi cụ thể như sau:

a) Thành viên Ban tổ chức, Trưởng, Phó các Tiểu ban chuyên môn: 95.000 đồng/người/ngày.

b) Thành viên các Tiểu ban chuyên môn: 75.000 đồng/người/ngày.

c) Giám sát, trọng tài chính: 75.000 đồng/người/buổi.

d) Thư ký, trọng tài khác: 60.000 đồng/người/buổi.

đ) Công an, y tế: 55.000 đồng/người/buổi.

e) Lực lượng làm nhiệm vụ trật tự, bảo vệ, nhân viên phục vụ: 55.000 đồng/người/buổi.

3. Chi tổ chức đồng diễn, diễu hành

a) Chi sáng tác, dàn dựng, đạo diễn các màn đồng diễn: thanh toán theo hợp đồng kinh tế giữa Ban tổ chức với các tổ chức hoặc cá nhân, mức chi căn cứ Nghị định số 21/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác.

b) Bồi dưỡng đối tượng tham gia đồng diễn, diễu hành, xếp hình, xếp chữ:

- Người tập: tập luyện: 40.000 đồng/người/buổi; tổng duyệt (tối đa 02 buổi): 50.000 đồng/người/buổi; chính thức: 85.000 đồng/người/buổi.

- Giáo viên quản lý, hướng dẫn: 75.000 đồng/người/buổi.

4. Các khoản chi khác

a) Chi tiền tàu xe đi, về, tiền thuê phòng nghỉ cho thành viên Ban tổ chức, thành viên các Tiểu ban chuyên môn, trọng tài, giám sát, thư ký, vận động viên,

huấn luyện viên, công an, y tế, bảo vệ, nhân viên phục vụ và các lực lượng khác liên quan hoặc phục vụ tại các điểm tổ chức thi đấu: thực hiện theo Nghị quyết số 59/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác phí và mức chi hội nghị tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc tỉnh Lâm Đồng.

b) Các khoản chi cho in ấn, huy chương, cờ, cúp, trang phục, đạo cụ, khai mạc, bế mạc và tiền thưởng vận động viên, huấn luyện viên: tùy theo quy mô, tính chất của giải thi đấu thể thao để chi phù hợp với nguồn thu (nếu có) và nguồn kinh phí được ngân sách nhà nước cấp; đồng thời, căn cứ theo chế độ hiện hành, hóa đơn, chứng từ hợp pháp, hợp lệ và được cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện.

c) Trường hợp một người được phân công nhiều nhiệm vụ khác nhau trong quá trình điều hành tổ chức giải thi đấu thể thao chỉ được hưởng một mức bồi dưỡng cao nhất.

d) Các khoản chi khác không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo các quy định chi tiêu tài chính hiện hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

3. Nghị quyết số 61/2012/NQ-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi tổ chức các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Khóa X Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 08 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 18 tháng 7 năm 2022. /

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Chính phủ;
- VPQH, VPCP;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Bộ Tài chính (Vụ Pháp chế);
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Lâm Đồng;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- VP: TU, ĐĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Lâm Đồng;
- TT tích hợp DL và chuyển đổi số tỉnh;
- TT Công báo - Tin học tỉnh;
- TT Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Trang TTĐT HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, HS kỳ họp.

CHỦ TỊCH



Trần Đức Quận